

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số trên địa bàn xã Tân Đoàn

Căn cứ Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số;

Thực hiện Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai thực hiện Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ; UBND xã Tân Đoàn ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 168/2026/NĐ-CP trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời Nghị định số 168/2026/NĐ-CP; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dân số; bảo đảm việc triển khai các chính sách dân số thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.
- Bảo đảm các chính sách mới về hỗ trợ sinh con, chăm sóc người cao tuổi, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, chính sách đối với cộng tác viên dân số được triển khai kịp thời, đồng bộ, đúng quy định, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Yêu cầu

- Bám sát chủ trương phân cấp, phân quyền và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; phát huy tính chủ động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.
- Lồng ghép chặt chẽ việc thực thi Nghị định của Chính phủ với công tác hoàn thiện thể chế và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cấp, các ngành; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc của tuyến tỉnh để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về dân số

Nội dung: Tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 168/2026/NĐ-CP

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị định số

168/2026/NĐ-CP, tập trung vào những chính sách người dân cần biết và có thể trực tiếp thụ hưởng, gồm:

- Mục đích, ý nghĩa, những nội dung cơ bản của Luật Dân số số 113/2025/QH15 và các quy định chi tiết tại Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

- Chế độ nghỉ thai sản đối với lao động nữ, lao động nam có vợ sinh con thứ hai theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

- Chính sách hỗ trợ theo Điều 3 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP, mức hỗ trợ tài chính tối thiểu là 2.000.000 đồng/phụ nữ khi sinh con thuộc một trong các trường hợp: phụ nữ dân tộc thiểu số rất ít người; phụ nữ ở tỉnh, thành phố có mức sinh dưới mức sinh thay thế; phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

- Gói dịch vụ sàng lọc trước sinh (Hội chứng Down, Edwards, Patau, bệnh Thalassemia) và gói dịch vụ sàng lọc sơ sinh (suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, bất thường tim bẩm sinh nặng).

- Chính sách chăm sóc người cao tuổi tại nhà và tại cộng đồng: Cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc, phòng bệnh, phát hiện sớm và chăm sóc một số bệnh thường gặp; Hỗ trợ người cao tuổi nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, duy trì kết nối xã hội; Khuyến khích hình thành, duy trì các Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng; thành lập Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng ...

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đơn vị; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Trạm Y tế.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Chính sách hỗ trợ tài chính khi sinh con

Nội dung: Thực hiện Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tài chính khi sinh con trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, mức chi hỗ trợ tối thiểu 2.000.000 đồng/phụ nữ khi sinh con thuộc các đối tượng quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP (điểm b khoản 1 Điều 3 không áp dụng do tỉnh Lạng Sơn có mức sinh cao).

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Trạm Y tế.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

3. Phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi tại nhà, cộng đồng

Nội dung:

- Tiếp tục duy trì, củng cố và mở rộng mô hình Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Thành lập Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng, tận dụng cơ sở vật chất hiện có của Trạm Y tế, nhà văn hóa hoặc địa điểm phù hợp khác theo quy định.

- Triển khai hoạt động lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, tổ chức khám sức khỏe

định kỳ và thực hiện các gói dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người cao tuổi cô đơn, người mắc bệnh mạn tính nặng không có khả năng tự đi lại trên địa bàn xã.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội xã.

Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế và các ban ngành liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

4. Chính sách hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh

Nội dung:

Triển khai chính sách hỗ trợ khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh: gói dịch vụ sàng lọc trước sinh (04 bệnh cơ bản: Down, Edwards, Patau, Thalassemia) và sơ sinh (05 bệnh cơ bản: Suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, bất thường tim bẩm sinh nặng).

Đơn vị chủ trì: Trạm y tế.

Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, phòng Kinh tế.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và thường xuyên.

5. Chính sách đối với cộng tác viên dân số

Nội dung

- Thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt số lượng cộng tác viên dân số cụ thể cho địa bàn xã theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND. Thay thế Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND nhằm cụ thể hóa mức thù lao mới hằng tháng cho cộng tác viên dân số, bảo đảm không thấp hơn quy định.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế.

Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách xã theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Kinh phí hỗ trợ tài chính khi sinh con thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP. Kinh phí hỗ trợ sàng lọc trước sinh và sơ sinh thực hiện theo lộ trình, nguồn kinh phí và quy định tại Nghị định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Tổ chức tư vấn, truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sàng lọc trước sinh, sơ sinh; hướng dẫn phụ nữ mang thai và gia đình tiếp cận dịch vụ theo quy định.

- Rà soát, quản lý phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh thuộc nhóm được ưu tiên hỗ trợ; phối hợp với các cơ sở y tế có đủ năng lực để thực hiện hoặc chuyển tuyến thực hiện sàng lọc theo quy định; lập danh sách, quản lý người cao tuổi, đặc biệt người cao tuổi cô đơn, người cao tuổi có nhu cầu chăm sóc tại nhà; xây dựng phương án chăm sóc phù hợp.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn tình nguyện viên, cộng tác viên dân số và người tham gia chăm sóc người cao tuổi theo hướng dẫn chuyên môn.

Tham mưu đề xuất UBND xã thành lập Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng khi đủ điều kiện; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhân lực và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

- Phối hợp với Hội Người cao tuổi, tổ dân phố và gia đình triển khai chăm sóc người cao tuổi tại nhà và cộng đồng.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 168/2026/NĐ-CP; phối hợp với Trạm Y tế xây dựng nội dung truyền thông về chính sách dân số, chăm sóc người cao tuổi, sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Phối hợp rà soát, tham mưu thực hiện chính sách đối với cộng tác viên dân số; theo dõi tình hình dân số, mức sinh, già hóa dân số và các vấn đề dân số trên địa bàn; tham mưu lồng ghép mục tiêu dân số vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chính sách; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Tham mưu thẩm định Quyết định thành lập Tổ tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi theo đề xuất của Trạm Y tế xã.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã kinh phí thực hiện các chính sách về dân số theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định hiện hành.

4. Trung tâm Dịch vụ công ích

Tăng cường tuyên truyền trên Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử và các trang mạng xã hội xã. Nội dung truyền truyền tập trung các chính sách mà người dân trực tiếp quan tâm: hỗ trợ khi sinh con, chăm sóc người cao tuổi, sàng lọc trước sinh, sơ sinh và quyền lợi, trách nhiệm liên quan đến công tác dân số.

Phối hợp tổ chức các đợt truyền thông cao điểm tại thôn, trường

học, câu lạc bộ người cao tuổi và các địa điểm sinh hoạt cộng đồng.

5. Hội Người cao tuổi xã

- Phối hợp với Trạm Y tế rà soát, nắm tình hình người cao tuổi trên địa bàn, nhất là người cao tuổi sống một mình, có hoàn cảnh khó khăn hoặc có nhu cầu được hỗ trợ chăm sóc; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các Câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.

- Tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ, giao lưu và sinh hoạt cộng đồng; góp phần nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và duy trì kết nối xã hội cho người cao tuổi.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn gia đình nâng cao kỹ năng chăm sóc người cao tuổi tại nhà và phát huy vai trò, kinh nghiệm và sự tham gia của người cao tuổi trong các hoạt động cộng đồng phù hợp.

6. Công an xã

Phối hợp Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc khai thác, đối chiếu thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng VNeID và các cơ sở dữ liệu có liên quan phục vụ việc thực hiện các chính sách dân số theo quy định.

7. Các cơ sở giáo dục thuộc UBND xã

Phối hợp Trạm Y tế tuyên truyền, giáo dục phù hợp với lứa tuổi về dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới, kỹ năng chăm sóc sức khỏe và trách nhiệm đối với gia đình; các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh, tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên theo hướng dẫn chuyên môn. Lòng ghép giáo dục về dân số, sức khỏe, kỹ năng sống và xây dựng gia đình hạnh phúc vào các hoạt động giáo dục phù hợp.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Thường xuyên tuyên truyền các chế độ chính sách của Nghị định 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ như chế độ thai sản; chế độ hỗ trợ tài chính khi phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi các chính sách chăm sóc người cao tuổi tại nhà và tại cộng đồng. Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi và huy động các nguồn lực xã hội, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi tại nhà và cộng đồng theo quy định.

9. Các thôn

- Thường xuyên tuyên truyền các chế độ chính sách của Nghị định 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ như chế độ thai sản; chế độ hỗ trợ tài chính khi phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi các chính sách chăm sóc người cao tuổi tại nhà và tại cộng đồng.

- Phối hợp với Trạm Y tế và cộng tác viên dân số nắm tình hình phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh, người cao tuổi và các đối tượng thuộc diện chính sách

trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị định số 168/2026/NĐ-CP trên địa bàn xã Tân Đoàn. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các **thôn trên địa bàn xã** triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Lạng Sơn;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, **các** PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- C, PCVP **HĐND&UBND** xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các cơ sở giáo dục thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Hội người cao tuổi xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Lê Quý